

MỘT SỐ YẾU TỐ TÂM LÝ CƠ BẢN ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG HỌC ĐỌC CỦA TRẺ EM

Nguyễn Thị Như Mai

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

1. Để phát triển, con người phải học. Học chính là quá trình tiếp thu, lĩnh hội những kinh nghiệm của loài người, biến thành hiểu biết của bản thân. Những kinh nghiệm này được lưu giữ dưới nhiều hình thức, ngôn ngữ viết là một trong số đó. Các tri thức của loài người được đúc kết trong sách vở, tài liệu dưới hình thức chữ viết. Muốn nắm được chúng phải biết đọc.

Đọc là quá trình nhận biết, phân biệt các ký hiệu chữ viết trong tập hợp của nó, qua đó mà hiểu được nghĩa, biết được nội dung. Đọc có thể được phát âm hoặc không được phát âm, nhưng “chỉ khi nào mà đọc không cần phát âm, tức chỉ cần mắt nhìn mà hiểu được ý nghĩa mới thật là biết đọc. Bài đọc thực ra là sự vật chất hoá của ngôn ngữ bên trong...” (A. Girolami- Boulmier). Trẻ em không tự nhiên biết đọc, muốn đọc được trẻ phải học. Học đọc là quá trình đưa trẻ học để đọc được, biết đọc.

2. Cũng như mọi quá trình học tập khác, muốn học đọc trẻ phải có những khả năng nhất định mà thành phần chính là các yếu tố tâm lý. Cần phải nói đến các yếu tố sau:

- Định hướng không gian

Mối quan hệ giữa khả năng định hướng không gian và việc học đọc của trẻ em đã được các nhà tâm lý học đề cập đến từ lâu. Khả năng định hướng, cấu trúc hoá không gian là sự ý thức được vị trí của cơ thể mình trong môi trường, ý thức được vị trí các vật với nhau, khả năng biết tự tổ chức sắp đặt vị trí, phương hướng của bản thân và các sự vật trong không gian. Trong học đọc, điều quan trọng là phải phân biệt được hướng và vị trí của các ký hiệu viết. Nhìn vào chữ cái trẻ phải nhận ra cái gì hay chi tiết nào ở trên hay ở dưới, ở đằng trước hay đằng sau, ở bên phải hay bên trái. Không nhận biết được các đặc điểm về không gian này trẻ không thể đọc được. Nói cách khác, không định hướng được trong không gian trẻ em không thể học đọc. L. Doyon đã chỉ ra vai trò của khả năng phân biệt về không gian đối với việc học đọc, học viết của trẻ: “Trẻ phải nhận ra sự khác biệt về không gian tạo điều kiện cho việc đọc, viết”.

Trong khả năng định hướng không gian đối với học đọc thì khả năng định hướng, phân biệt phải - trái là quan trọng hơn cả. Đọc luôn theo hướng từ trái qua phải, làm ngược lại là không được. Các chữ cái nhiều chữ chỉ khác nhau cái gạch

đứng bên phải hay trái, bụng chữ quay trái hay quay phải. Ví dụ chữ “b” và chữ “d”, chữ “p” và chữ “q”. Hoặc vị trí của chữ là ở bên trái hay phải trong một từ phải được xác định đúng, nếu không sẽ tạo ra nghĩa khác, tức là đọc sai. Ví dụ từ “na” sẽ bị nhầm thành “an”, từ “ít” sẽ bị nhầm thành “tít”... chỉ vì trẻ không phân biệt nổi chữ “a” và chữ “i” đứng bên phải hay bên trái.

- Tri giác, biểu tượng tinh thần

Để học đọc được trẻ em phải có khả năng nhận biết, phân biệt các chữ cái trong tập hợp của nó. Muốn vậy, trẻ phải biết cách tri giác chính xác các biểu tượng của đối tượng. Việc nhìn rõ các hình dạng, đường nét và ấn định được nó là cơ sở hết sức quan trọng của việc nhận biết các chữ cái, các ký hiệu viết. Nếu tri giác không chính xác, không đầy đủ, các em không thể có được những biểu tượng đúng về các chữ cái, do đó không thể thấy được những đặc điểm nổi bật của nó, không so sánh được nó với những chữ khác.

Không chỉ là sự tri giác những chữ cái riêng biệt, để đọc được trẻ còn phải có khả năng tri giác chính xác các chữ cái trong tập hợp của nó. Trẻ phải nhận ra và tuân theo thứ tự, sự liên tục của các chữ cái trong một từ, một ngữ, một câu. Nếu trẻ tri giác đối tượng một cách tùy tiện sẽ dẫn tới sự nhầm lẫn, kết quả là sẽ có biểu tượng sai về đối tượng đó và trẻ sẽ không đọc được.

Khả năng tri giác thị giác giữ vị trí chủ yếu trong học đọc, tuy vậy vẫn phải nói đến khả năng tri giác thính giác. Mặc dù biết đọc thật sự là chỉ cần mắt nhìn mà hiểu được ý nghĩa của chữ viết, nhưng để học đọc được cần có sự tham gia của tri giác thính giác. Về mặt phát sinh, chữ viết ra đời sau tiếng nói, nó là sự vật chất hoá tiếng nói bằng những ký hiệu viết. Vì vậy, cùng với việc nhận ra những ký hiệu viết, để học đọc trẻ còn cần nhận biết được cả những âm thanh phân biệt các ký hiệu đó. Phối hợp cả tri giác bằng mắt và tai, nhận ra được mặt chữ, phát âm được chữ đó là những thao tác cơ bản của việc học đọc. Tri giác thính giác về các con chữ, các từ đưa lại những biểu tượng về âm thanh của chúng. Những biểu tượng này luôn tham gia hỗ trợ cho quá trình học đọc ở trẻ em bình thường.

Những biểu tượng được con người tích lũy luôn tham gia vào mọi quá trình hoạt động của họ. Trong quá trình học đọc, nếu sự tri giác mang lại một tài liệu chính xác về các chữ cái thì sau đó việc khớp lại của các biểu tượng về nó trong đầu với những thông tin tương tự thu được tiếp theo mới làm cho trẻ đọc được. Sự chính xác, linh hoạt và mức độ vận dụng của những biểu tượng tinh thần là không thể thiếu trong quá trình học đọc.

- Tư duy, trình độ trí tuệ

Khả năng tư duy và trình độ trí tuệ có ảnh hưởng rõ ràng đến học đọc. Trong quá trình học đọc trẻ phải dùng đến các thao tác tư duy để nhận biết, phân biệt các chữ cái. Khi tiếp xúc với chữ cái, trẻ phải phân tích đặc điểm của nó. Ví dụ, chữ “n” gồm 2 nét móc dính liền nhau với hướng quay lên trên, chữ “v” có 2 nét xiên, một bên phải và một bên trái gặp nhau ở điểm gốc... Sau khi phân tích và nắm được đặc điểm của chữ cái, trẻ lại phải thực hiện thao tác tổng hợp, ví dụ: chữ có hai nét xiên

bên trái và bên phải... là chữ “v”. Về sau, chỉ cần nghe đặc điểm của chữ cái là trẻ có thể biết ngay đó là chữ nào.

Để nhận mặt chữ trẻ còn cần dùng đến thao tác so sánh. Việc đưa hai hay một số dấu hiệu cùng loại đối chiếu với nhau để tìm ra sự khác biệt giữa chúng sẽ giúp trẻ nhận ra được đặc điểm riêng của từng chữ. Ví dụ, để nhận biết chữ “b” và chữ “d” và phân biệt chúng với nhau, trẻ thực hiện việc so sánh để tìm ra những điểm giống nhau và khác nhau giữa chúng, từ đó mới có thể nhận biết và phân biệt hai chữ cái này.

Học đọc còn đòi hỏi trẻ phải có khả năng tượng trưng, tức là biết thay thế một sự vật cụ thể bằng một ký hiệu. Đây là một khả năng đặc thù của trí tuệ con người. Chữ viết là những ký hiệu tượng trưng cho sự vật hiện tượng và vật chất hoá tư tưởng của con người. Những trẻ khả năng này kém sẽ gặp khó khăn trong học đọc.

Trình độ trí tuệ có ảnh hưởng rõ rệt đến khả năng học tập nói chung của trẻ em và khả năng học đọc nói riêng. Những nghiên cứu về hiện tượng vụng đọc ở trẻ em lớp 1 cho thấy trình độ trí lực là quan trọng. Tuy nhiên, trình độ phát triển về trí tuệ không quyết định hoàn toàn khả năng học đọc của trẻ. Người ta thấy có những trẻ trí tuệ bình thường vẫn gặp khó khăn khi học đọc. Có thực tế này là do việc học đọc còn đòi hỏi một số khả năng đặc trưng khác, ví dụ, trẻ khó khăn trong định hướng không gian, khó khăn về ngôn ngữ, rối nhiễu về tình cảm... sẽ không thuận lợi trong học đọc.

- Trình độ phát triển ngôn ngữ

Chữ viết là sự vật chất hoá bằng các ký hiệu viết tinh thần tư tưởng của con người, là một loại hình thái ngôn ngữ. Như vậy, để học đọc, tức là để hiểu được ý nghĩa của các ký hiệu chữ viết, trẻ phải có sự phát triển cần thiết về ngôn ngữ. Với trẻ em bình thường, theo A. Girolami- Boulmier, khả năng ngôn ngữ cần thiết để học đọc là:

- + Không chậm phát triển về ngôn ngữ, về lời nói cũng như về từ ngữ. Nhận ra được các âm thanh, các cụm âm thanh, các câu.

- + Nhận biết một cách trực giác, mặc dù chưa nhận thức rõ, những ý niệm sơ yếu về ngữ âm.

- + Phát âm không bị rối.

- + Cảm nhận được nhịp điệu, cường độ để đọc diễn tả sinh động.

- Chú ý, trí nhớ

Ngoài những khả năng tâm lý cơ bản đã đề cập đến ở trên, còn phải nói đến khả năng chú ý và trí nhớ của trẻ.

Là điều kiện của hoạt động có ý thức, chú ý tham gia vào mọi quá trình nhận thức. Chú ý biểu lộ thái độ của con người đối với đối tượng nhất định. Nếu không chú ý trẻ không thể thực hiện bất cứ hoạt động nào có kết quả. Học đọc là một hoạt động học tập đòi hỏi sự tập trung chú ý tri giác, nhận biết, phân biệt... mới có thể nhận ra được các chữ, các âm, vần... và phát âm được chúng. Trẻ lơ đãng, không chú ý không thể học đọc được.

Trí nhớ giúp con người lưu giữ lại những thông tin thu được bằng tri giác và làm cho những thông tin đó xuất hiện lại khi cần. Học đọc không thể không có sự tham gia của trí nhớ. Những hình ảnh về các con chữ mà trẻ tri giác được phải được trí nhớ giữ lại, cho trẻ một biểu tượng xác định về chúng, để sau đó gặp lại trẻ biết được đó là chữ gì. Nếu khả năng nhớ kém, trẻ sẽ khó mà nhận ra chúng khi tri giác lại, như vậy không thể học được. Để học đọc trẻ phải có khả năng làm khớp lại những biểu tượng về các ký hiệu viết đã có với các ký hiệu tương tự đang tri giác. Nếu không nhớ thì không thể làm được điều này.

3. Ngoài những khả năng tâm lý cơ bản đã nói ở trên, để học đọc được dễ dàng, trẻ cần phải có những **thái độ** phù hợp.

Trước hết, trẻ phải có thái độ sẵn sàng đối với việc học, có hứng thú học tập. Nhìn chung trẻ em luôn hứng thú tìm tòi cái mới, trẻ rất muốn biết đọc. Hình thành và phát triển hứng thú ấy là công việc của người lớn, của giáo viên, nhất là vào thời điểm ban đầu khi trẻ mới học. Không để ra nhiệm vụ quá sức, biểu dương những kết quả mà trẻ đạt được là cần thiết để duy trì hứng thú học tập cho trẻ, trong đó có học đọc.

Muốn học đọc có kết quả, trẻ em cần cần có thái độ thoải mái, không lo sợ. Thoải mái tự tin trẻ sẽ không lúng túng, ngập ngừng. Ngược lại sẽ khiến trẻ khó khăn khi phát âm, dễ vướng mắc trong khi đọc, nói lắp... Thoải mái còn giúp trẻ không bị rối trong nhận biết. Nếu có sai sót hoặc quên trẻ sẽ hỏi thầy cô hoặc tự làm chính xác lại.

Có những trẻ quá nhạy cảm về mặt cảm xúc, dễ lo âu, dễ bị ức chế. Những trẻ loại này dễ vấp vấp trong tập đọc. “Bị ức chế, chậm phát triển trong ngôn ngữ nói và vấp vấp trong tập đọc và tập viết là những điều liên quan với nhau” (C. Chiland).

Với những trẻ thụ động cũng vậy. Tình trạng bị động, thiếu sự tích cực làm cho trẻ khó khăn trong tiếp thu, nhận biết các tri thức mới. Tác giả C. Chiland cũng nói rằng: “Việc tập đọc không nên bắt đầu quá sớm, cũng không nên tiến hành trong điều kiện trẻ em thụ động, bị ức chế”.

4. Tất cả những yếu tố tâm lý nói trên cùng tác động đến việc học đọc của trẻ em. Để giúp trẻ thuận lợi trong quá trình học đọc, nhà giáo dục phải quan tâm đến các yếu tố này. Vì tầm quan trọng của biết đọc đối với sự phát triển của trẻ là rất rõ ràng, việc phát triển các khả năng tâm lý đã đề cập đến trên đây cho trẻ thật sự cần thiết.

Tài liệu tham khảo

1. J. le Boulch. *L'éducation psychomotrice à l'école élémentaire*. ESF, 1984.
2. A. Calza et M. Contant. *Latéralité et trouble lexico- graphique*. Mason, 2002.
3. Biên soạn và dịch: Nguyễn Thị Nhất. *6 tuổi, vào lớp một*. NXB Kim Đồng, Trung tâm nghiên cứu tâm lý trẻ em, 1992.